CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM
CHI NHÁNH MIỀN TRUNG

HỒ SƠ MỜI CHÀO GIÁ

Gói mua sắm : Di dời băng xích tải tại Trạm Quảng Trị

Bên mời chào giá : Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh miền Trung

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0305097236-009-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM CHI NHÁNH MIỀN TRUNG
X. VẠN TƯỜNG - T. QUẢNG NGÃI

Hoàng Hữu Nhật

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 10 năm 2026

MỤC LỤC

NỘI DUNG	SỐ TRANG
PHẦN A - CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ CUNG CẤP	
I.Nội dung mua sắm	4
II.Phạm vi cung cấp	4
III.Thời hạn cung cấp hàng hóa	4
IV.Quy định về HSCG	4
V.Đơn chào hàng	5
VI.Giá chào hàng	5
VII.Thời gian có hiệu lực của HSCG	5
VIII.Quy định nộp HSCG	5
IX.Làm rõ HSCG	5
X.Đánh giá HSCG	6
XI.Điều kiện đối với Nhà cung cấp được đề nghị trúng giá	6
XII.Thông báo kết quả chào giá	6
XIII.Đàm phán, hoàn thiện và ký kết hợp đồng	6
XIV.Kiến nghị trong chào giá	7
XV.Xử lý vi phạm	7
PHẦN B - YÊU CẦU BỘ HỒ SƠ CHÀO GIÁ	
I.Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp	8
II.Yêu cầu về năng lực kinh nghiệm, tài chính	8
III.Yêu cầu về kỹ thuật	
PHẦN C – CÁC BIỂU MẪU	9
PHẦN D: DỰ THẢO HỢP ĐỒNG	12

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

- HSMCG: Hồ sơ mời chào giá.
- HSCG: Hồ sơ chào giá.
- VNĐ: Việt Nam Đồng.
- CO: Certificate of Origin - Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa.
- CQ: Certificate of quality - Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn của nước sản xuất hoặc các tiêu chuẩn quốc tế.
- TCVN: Tiêu chuẩn Việt Nam.
- QCVN: Quy chuẩn Việt Nam.
- ASTM: American Society for Testing and Materials - Hiệp hội Thử nghiệm và Vật liệu Hoa Kỳ.
- EN: European Norms – Tiêu chuẩn Châu Âu.

Ghi chú: chữ thường in nghiêng trong (...) là hướng dẫn thực hiện.

PHẦN A - CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ CUNG CẤP

I. Nội dung mua sắm

Bên mời chào giá mời Nhà cung cấp tham gia chào giá gói mua sắm: "Di dời băng xích tải tại Trạm Quảng Trị".

II. Phạm vi cung cấp

Nhà cung cấp thực hiện cung cấp gói mua sắm "Di dời băng xích tải tại Trạm Quảng Trị" với nội dung sau:

STT	Nội dung *(Hàng hóa - dịch vụ)*	Đơn vị tính	Số lượng
	PHẦN I: BÊ TÔNG 2 HỐ ĐẶT MOTOR		
1	Xi măng PC 300	Bao	20
2	Cát xây + Đá 1x2 cm	M3	15
3	Bulong neo chân đế motor hộp số L150 x 16mm	Con	30
4	Cắt đục bê tông 42m x 0,45m x 0,2 m	Lô	2
5	Cắt đục hố bê tông 1,5m x 1,5m x 1m	Hố	2
6	Vật tư phụ (Đá cắt lớn nhỏ, gạch, que hàn …)	Lot	1
	PHẦN II: CẤU KIỆN DI DỜI BĂNG XÍCH TẢI		
1	Dây diện 3 x10mm2 +1 x8mm2	M	50
2	Dây diện 3 x10mm2 +1 x8mm 131	Kg	22
3	Sắt U, V	Kg	700
4	Dây điện 3x 10mm2 + 1 x8mm2	M	20
5	Vật tư phụ (Đá cắt lớn nhỏ, Bulon, con tán, que hàn, đá mài, sơn, xăng pha …)	Lót	1
	PHẦN III: CÔNG LẮP ĐẶT		
1	Công lắp đặt	Gói	1

III. Thời hạn cung cấp hàng hóa

Thời hạn cung cấp hàng hóa **15 ngày** kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

IV. Quy định về HSCG

1. HSCG cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp liên quan đến việc chào giá phải được viết bằng tiếng Việt, phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Đơn chào hàng, biểu giá chào, thư giảm giá (*nếu có*) và các văn bản bổ sung, làm rõ HSCG (nếu có) phải được đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp ký và đóng dấu (*nếu có*). Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký ở bên cạnh và được đóng dấu (*nếu có*).

2. HSCG do Nhà cung cấp chuẩn bị bao gồm các nội dung sau:

a. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp:

– Giấy phép đăng ký kinh doanh (*bản photo có đóng dấu mộc công ty);*

– Đơn chào hàng, Bảng chào giá (Bản gốc);

V. Đơn chào hàng

1. Đơn chào hàng được ghi đầy đủ theo Mẫu tại phần C, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp.

2. Nhà cung cấp chào giá theo VNĐ, đơn giá đã bao gồm các loại thuế và phí (*nếu có*).

VI. Giá chào hàng

1. Giá chào hàng là giá do Nhà cung cấp nêu trong đơn chào hàng sau khi trừ phần giảm giá (*nếu có*). Giá chào hàng phải bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện gói mua sắm trên cơ sở yêu cầu của HSMCG. Giá chào hàng được chào bằng Việt Nam đồng.

2. Trường hợp Nhà cung cấp có thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSCG hoặc nộp riêng song phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG. Trường hợp thư giảm giá nộp cùng với HSCG thì Nhà cung cấp phải thông báo cho Bên mời chào giá trước thời điểm hết hạn nộp HSCG hoặc phải có bảng kê thành phần HSCG trong đó có thư giảm giá. Trong thư giảm giá cần nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá đối với từng hàng hóa cụ thể nêu trong biểu giá chào bằng giá trị tuyệt đối. Trường hợp không nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả các loại hàng hóa nêu trong biểu giá chào.

VII. Thời gian có hiệu lực của HSCG

Thời gian có hiệu lực của HSCG là **30 ngày** kể từ thời điểm hết hạn nộp HSCG là **15 giờ 00, ngày 09 tháng 11 năm 2026**

VIII. Quy định nộp HSCG

Nhà cung cấp nộp HSCG đến Bên mời chào giá bằng cách gửi trực tiếp/gửi qua đường bưu điện nhưng phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG **là 15 giờ 00, ngày 09 tháng 11 năm 2026***,* HSCG của Nhà cung cấp gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSCG là không hợp lệ và bị loại.

Địa chỉ nhận HSCG:

– Trạm nạp LPG Đà Nẵng – Phòng KTSXAT

– Địa chỉ: Văn phòng Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh miền Trung - Lô M2, đường số 7, Khu công nghiệp Liên Chiểu, Phường Hải Vân, Đà Nẵng

– Điện thoại: (023) 63772962 – Fax: (023) 63773944

IX. Làm rõ HSCG

1. Trong quá trình đánh giá HSCG, Bên mời chào giá có thể yêu cầu Nhà cung cấp làm rõ nội dung của HSCG và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSCG thiếu tài liệu theo yêu cầu của HSMCG với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp, không thay đổi giá chào.

2. Việc làm rõ HSCG được thực hiện giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp có HSCG cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp hoặc gián tiếp. Trong văn

bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của Nhà cung cấp. Nội dung làm rõ HSCG thể hiện bằng văn bản được Bên mời chào giá bảo quản như một phần của HSCG. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà Bên mời chào giá không nhận được văn bản làm rõ hoặc Nhà cung cấp có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của Bên mời chào giá thì Bên mời chào giá xem xét, xử lý theo các quy định nêu tại HCMSG.

X. Đánh giá HSCG

Việc đánh giá HSCG được thực hiện theo trình tự như sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ của HSCG, bao gồm:

a. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp;

b. Thời gian ký và chữ ký hợp lệ trong các tài liệu như đơn chào hàng, biểu giá chào;

c. Hiệu lực của HSCG.

HSCG hợp lệ là hồ sơ đáp ứng tất cả các yêu cầu về tính hợp lệ và được chuyển đánh giá tiếp về yêu cầu kỹ thuật.

HSCG sẽ bị loại bỏ và không được đánh giá tiếp nếu HSCG không đáp ứng một trong các yêu cầu về tính hợp lệ của HSCG.

2. Đánh giá về yêu cầu kỹ thuật: Bên mời chào giá đánh giá theo các yêu cầu về kỹ thuật nêu trong HSMCG đối với các HSCG đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ. Việc đánh giá các yêu cầu về kỹ thuật được thực hiện bằng phương pháp theo tiêu chí "**đạt**", "**không đạt**". HSCG vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về kỹ thuật đều được đánh giá là "**đạt**" và chuyển so sánh giá chào.

3. So sánh giá chào:

a. Bên mời chào giá tiến hành việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch (*nếu có*).

b. Bên mời chào giá so sánh giá chào của các HSCG đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật để xác định HSCG có giá chào thấp nhất được xếp thứ nhất và xếp theo thứ tự giá chào từ thấp đến cao.

XI. Điều kiện đối với Nhà cung cấp được đề nghị trúng giá

Nhà cung cấp được đề nghị trúng giá khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

a) Có HSCG hợp lệ và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong HSMCG;

b) Có giá chào thấp nhất sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và không vượt giá dự toán gói mua sắm.

XII. Thông báo kết quả chào giá

Bên mời chào giá thông báo kết quả chào hàng bằng văn bản cho tất cả các Nhà cung cấp tham gia nộp HSCG sau khi có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp. Đối với Nhà cung cấp trúng giá phải ghi rõ thời gian, địa điểm tiến hành đàm phán, hoàn thiện hợp đồng. Nếu Nhà cung cấp đứng thứ 1 không tới đàm phán, hoàn thiện hợp đồng thì Bên mời chào giá sẽ mời Nhà cung cấp tiếp sau vào đàm phán.

XIII. Đàm phán, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Bên mời chào giá tiến hành đàm phán (*nếu cần*), hoàn thiện hợp đồng với Nhà cung cấp trúng giá để ký kết Hợp đồng.

XIV. Kiến nghị trong chào giá

Nhà cung cấp có quyền kiến nghị về kết quả chào giá và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào giá khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng.

Trường hợp Nhà cung cấp có kiến nghị về kết quả chào giá, Nhà cung cấp gửi văn bản tới Bên mời chào giá về giải quyết kiến nghị theo địa chỉ: Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh miền Trung (Trạm nạp LPG Đà Nẵng: Lô M2, đường số 7, Khu công nghiệp Liên Chiểu, Đà Nẵng).

XV. Xử lý vi phạm

Trường hợp Nhà cung cấp có các hành vi vi phạm quy định chào giá thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý căn cứ theo quy định của pháp luật liên quan.

----------oOo----------

PHẦN B - YÊU CẦU BỘ HỒ SƠ CHÀO GIÁ

I. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp

1. Giấy phép đăng ký kinh doanh có ngành nghề kinh doanh hàng hóa phù hợp với yêu cầu của HSMCG: 01 bản photo có đóng dấu mộc công ty;

2. Đơn chào hàng, Bảng chào giá: 01 bản chính;

II. Yêu cầu về kỹ thuật

TT	Tiêu chí đánh giá	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
1	Thời gian thực hiện Hợp đồng	Trong vòng 15 ngày kể từ khi ký Hợp đồng	Quá 15 ngày kể từ khi ký Hợp đồng
2	Hàng hóa dự chào giá đúng mặt hàng, đặc tính kỹ thuật, đơn vị tính của từng hàng hóa được nêu trong mục II của HSMCG	Hàng hóa dự chào giá đúng mặt hàng, đặc tính kỹ thuật, đơn vị tính của từng hàng hóa được nêu trong mục II của HSMCG	Hàng hóa dự chào giá không đúng mặt hàng, đặc tính kỹ thuật, đơn vị tính của từng hàng hóa được nêu trong mục II của HSMCG
3	Số lượng của từng loại hàng hóa tối thiểu đảm bảo cung cấp đủ nêu tại mục II của HSMCG	Số lượng của từng loại hàng hóa tối thiểu đảm bảo cung cấp đủ nêu tại mục II của HSMCG	Số lượng của từng loại hàng hóa không đảm bảo cung cấp đủ nêu tại mục II của HSMCG

PHẦN C – CÁC BIỂU MẪU

ĐƠN CHÀO HÀNG

Kính gửi: Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh miền Trung

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ mời chào giá mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, *Công ty ……*, cam kết thực hiện gói dịch vụ cung cấp mặt hàng "Di dời băng xích tải tại Trạm Quảng Trị" theo đúng các yêu cầu quy định trong Hồ sơ mời chào giá với tổng số tiền là ……. đồng (Bằng chữ: … đồng Việt Nam) cùng với bảng chào giá kèm theo Đơn chào hàng này.

Thời gian cung cấp dịch vụ hàng hóa: Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng mua bán

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một hồ sơ chào giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về đảm bảo cạnh tranh trong các gói chào hàng cạnh tranh.
4. Không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ, cản trở và các hành vi vi phạm quy định khác của pháp luật khi tham dự gói chào hàng này.

Những thông tin kê khai trong hồ sơ chào giá là trung thực. Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản thỏa thuận theo hợp đồng.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian 30 ngày, kể từ giờ, ngày tháng năm 2026.

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp
(Ghi rõ tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

BẢNG CHÀO GIÁ

Đơn vị tiền tệ: Việt Nam đồng

STT	Nội dung *(Hàng hóa - dịch vụ)*	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Chưa VAT)	Thành tiền (Chưa VAT)	Thuế VAT	Tổng tiền	Ghi chú
	PHẦN I: BÊ TÔNG 2 HỐ ĐẶT MOTOR							
1	Xi măng PC 300	Bao	20					
2	Cát xây + Đá 1x2 cm	M3	15					
3	Bulong neo chân đế motor hộp số L150 x 16mm	Con	30					
4	Cắt đục bê tông 42m x 0,45m x 0,2 m	Lô	2					
5	Cắt đục hố bê tông 1,5m x 1,5m x 1m	Hố	2					
6	Vật tư phụ (Đá cắt lớn nhỏ, gạch, que hàn …)	Lot	1					
	PHẦN II: CẤU KIỆN DI DỜI BĂNG XÍCH TẢI							
1	Dây diện 3 x10mm2 +1 x8mm2	M	50					
2	Dây diện 3 x10mm2 +1 x8mm 131	Kg	22					
3	Sắt U, V	Kg	700					
4	Dây điện 3x 10mm2 + 1 x8mm2	M	20					
5	Vật tư phụ (Đá cắt lớn nhỏ, Bulon, con tán, que hàn, đá	Lót	1					

	mài, sơn, xăng pha …)							
	PHẦN III: CÔNG LẮP ĐẶT							
1	Công lắp đặt	Gói	1					
A	**Tổng**							
B	**Thuế VAT 10%**							
C	**Tổng cộng (A+B)**							

PHẦN D: DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
*****

Đà Nẵng, ngày ... tháng ... năm 2026

HỢP ĐỒNG THI CÔNG (Số ...../KMN-.../2026)

GÓI THẦU: Di dời băng xích tải tại Trạm Quảng Trị

- *Căn cứ vào Bộ luật Dân sự Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 33 ngày 27 tháng 06 năm 2005;*
- *Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngfày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;*
- *Căn cứ Thông tư số 39/2009/TT/BXD ngày 09/12/2009 hướng dẫn về quản lý chất lượng xây dựng nhà ở riêng lẻ;*
- *Căn cứ vào Bảng báo giá của đơn vị thi công đã gửi đến chủ đầu tư và hiện trạng mặt bằng khu đất.*
- *Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.*

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 2026, tại văn phòng Chi nhánh miền Trung chúng tôi gồm có:

BÊN A: BÊN GIAO THẦU

Tên doanh nghiệp:	**CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM – CHI NHÁNH MIỀN TRUNG**
Địa chỉ:	KCN Phía Đông Dung Quất, xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi
Điện thoại:	02363.772.962
Mã số thuế:	**03090597236-009**
Người đại diện:	Ông **Hoàng Hữu Nhật**
Chức vụ:	Giám đốc
	Theo Giấy ủy quyền số: 59/UQ-KMN do Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam ký ngày 22/12/2025

BÊN B: ĐƠN VỊ THI CÔNG

Tên doanh nghiệp:	
Địa chỉ:	
Điện thoại:	
Mã số thuế:	
Người đại diện:	
Chức vụ:	
Số tài khoản ngân hàng:	

Hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1. MÔ TẢ CÔNG TRÌNH

Chủ đầu tư:	**Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh miền Trung**
Thể loại công trình:	Hạ tầng
Hạng mục:	Di dời băng xích tải tại Trạm Quảng Trị

Địa điểm: Trạm nạp LPG Quảng Trị (Khu Công nghiệp Quán Ngang, Xã Gio Linh, Tỉnh Quảng Trị)

Lưu ý:

- Thời gian và tiến độ thực hiện: **15 ngày** kể từ khi bên B nhận mặt bằng hoàn chỉnh

ĐIỀU 2. NỘI DUNG CÔNG VIỆC

Bên B sẽ thực hiện toàn bộ công việc thuộc gói thầu "Di dời băng xích tải tại Trạm Quảng Trị" cho Bên A theo các nội dung như sau:

STT	Nội dung *(Hàng hóa - dịch vụ)*	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Chưa VAT)	Thành tiền (Chưa VAT)	Thuế VAT	Tổng tiền	Ghi chú
	PHẦN I: BÊ TÔNG 2 HỐ ĐẶT MOTOR							
1	Xi măng PC 300	Bao	20					
2	Cát xây + Đá 1x2 cm	M3	15					
3	Bulong neo chân đế motor hộp số L150 x 16mm	Con	30					
4	Cắt đục bê tông 42m x 0,45m x 0,2 m	Lô	2					
5	Cắt đục hố bê tông 1,5m x 1,5m x 1m	Hố	2					
6	Vật tư phụ (Đá cắt lớn nhỏ, gạch, que hàn …)	Lot	1					
	PHẦN II: CẤU KIỆN DI DỜI BĂNG XÍCH TẢI							
1	Dây diện 3 x10mm2 +1 x8mm2	M	50					
2	Dây diện 3 x10mm2 +1 x8mm 131	Kg	22					
3	Sắt U, V	Kg	700					

4	Dây điện 3x 10mm2 + 1 x8mm2	M	20					
5	Vật tư phụ (Đá cắt lớn nhỏ, Bulon, con tán, que hàn, đá mài, sơn, xăng pha …)	Lót	1					
	PHẦN III: CÔNG LẮP ĐẶT							
1	Công lắp đặt	Gói	1					
A	**Tổng**							
B	**Thuế VAT**							
C	**Tổng cộng (A+B)**							

(Bằng chữ: … đồng Việt Nam)

ĐIỀU 3. PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

Phương thức thanh toán:

- Tổng giá trị của hợp đồng được thanh toán làm **01** đợt bằng chuyển khoản vào tài khoản được chỉ định bởi bên B chi tiết gồm:

Đợt thanh toán	Tiến độ công việc hoàn thành tương ứng (Bên A thanh toán cho Bên B)	Giá trị % Hợp đồng	Thành tiền (VNĐ)
01	- Sau khi bên B thi công xong toàn bộ các công việc thuộc gói thầu và Trong vòng 30 ngày sau khi bàn giao các giấy tờ đi kèm như Giấy đề nghị thanh toán, biên bản nghiệm thu chất lượng công trình, hóa đơn tài chính, thư bảo hành … cho bên A	**100%**	**…**
TỔNG CỘNG			**…**

ĐIỀU 4. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA HAI BÊN

Quyền và Nghĩa vụ của Bên A:

- Có trách nhiệm thanh toán đầy đủ cho Bên B theo đúng quy định Điều 3 của Hợp đồng.
- Trực tiếp giám sát hoặc cử người có chuyên môn làm giám sát, xác nhận nhật ký công trình, biên bản nghiệm thu khối lượng và chất lượng thi công cho bên B có cơ sở thực hiện công việc.
- Có quyền giám sát và yêu cầu bên B cung cấp các thông tin có liên quan đến vật tư xây dựng, khi nhập vật tư phải có bên A giám sát cùng với bên B.

Trách nhiệm của Bên B:

- Có trách nhiệm thi công đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng theo các quy trình quy phạm kỹ thuật thi công và nghiệm thu theo tiêu chuẩn hiện hành.

- Nếu các hạng mục do bên B thi công xảy ra sai sót, vi phạm chất lượng thi công thì Bên B phải có trách nhiệm sửa chữa cho đến khi đảm bảo yêu cầu và được Bên A chấp nhận.
- Đảm bảo thi công an toàn, hạn chế ảnh hưởng đến các công trình lân cận. Tuy nhiên, bên B không chịu trách nhiệm các vấn đề liên quan đến các hộ dân liền kề do việc thi công phần móng và nền nhà trước đó.
- Cử cán bộ giám sát kỹ thuật tại công trình trong thời gian thi công, đảm bảo số lượng đội thợ tối thiểu từ 05-07 người mỗi ngày.
- Báo cáo bằng hình ảnh đầu ngày, cuối ngày các công việc sẽ thực hiện và đã thực hiện.
- Chịu trách nhiệm về vấn đề an toàn cho công trình xây dựng và các công trình lân cận mà lỗi được xác định là do Bên B, thì Bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.

Cam kết thời gian bảo hành:

- Thời gian bảo hành là 12 tháng.

ĐIỀU 5. CÁC BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM AN TOÀN KHI THI CÔNG CÔNG TRÌNH

- Trước khi thi công, bên B cần cung cấp cho bên A những giấy tờ sau:

• Phương án đảm bảo an toàn trước khi thi công (Bao gồm tiến độ thực hiện, thời gian thực hiện, phương thức thực hiện, các biện pháp an toàn có liên quan …) và được hai bên cùng phê duyệt;

• Danh sách nhân sự tham gia thi công (Các chứng chỉ an toàn, PCCC … nếu có);

• Danh sách các vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ trong quá trình thi công như Chứng chỉ của máy móc, thiết bị đi kèm …(Nếu có);

- Trong khi thi công, hai bên cùng nhau thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn như sau:

• Nhân sự tham gia thi công của bên B phải được Bên A chấp thuận và được đào tạo an toàn theo Quy trình Quản lý an toàn nhà thầu KMN.KTAT.QT.03 Ban hành ngày 18/05/2022;

• Trang bị đầy đủ phương tiện Bảo hộ lao động khi thực hiện công việc;

• Bố trí biển cảnh báo, rào chắn để ngăn cách khu vực thi công và khu vực làm việc;

• Đối với các công việc phát sinh Giấy phép làm việc nóng thì Bên A và bên B phải cử nhân sự theo dõi trong suốt quá trình thực hiện và chấp hành nghiêm chỉnh các nội dung đã được phê duyệt trong Giấy phép làm việc nóng;

• Thời gian làm việc được quy định như sau: Buổi sáng từ 7h30 đến 11h30, buổi chiều từ 13h00 đến 17h00, buổi tối từ 17h30 đến 22h00 (Nếu có);

• Không được tự ý thực hiện các công việc không được phê duyệt trong Phương án đảm bảo an toàn và trong Giấy phép làm việc đã được phê duyệt;

- Khi có sự cố xảy ra, ngay lập tức dừng mọi hoạt động, cô lập điện và cô lập hệ thống công nghệ và báo cáo đến cán bộ giám sát để giải quyết

ĐIỀU 6. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

- Các bên đã hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp đồng này;
- Bên A yêu cầu thay đổi quá trình thi công mà theo ý kiến của Bên B thì những yêu cầu thay đổi này không phù hợp với thực tiễn ngành và luật pháp Việt Nam.
- Một trong các bên vi phạm nghiêm trọng các điều khoản của Hợp đồng này mà không khắc phục trong vòng 7 ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của bên không vi phạm.

ĐIỀU 7: SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG.

- Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra ngoài sự kiểm soát hợp lý của Các Bên sau khi đã áp dụng các biện pháp cần thiết mà một Bên hoặc Các Bên không thể thực hiện được nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này. Các sự kiện bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn bởi: thay đổi về mặt chính sách của nhà nước, chiến tranh, bạo loạn, tình trạng khẩn cấp, đình công, hoả hoạn, lụt lội, sóng thần và các thiên tai khác.
- Nếu một Bên bị cản trở không thể thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này vì Sự kiện bất khả kháng thì Bên đó phải thông báo cho Bên kia bằng văn bản trong vòng 7 ngày kể từ ngày xảy ra Sự kiện bất khả kháng. Bên bị ảnh hưởng của Sự kiện bất khả kháng cũng với Các Bên sẽ nỗ lực để hạn chế và kiểm soát mức độ thiệt hại của Sự kiện bất khả kháng. Bên không bị ảnh hưởng của Sự kiện bất khả kháng có thể gửi yêu cầu chấm dứt Hợp đồng này nếu Bên bị ảnh hưởng bởi Sự kiện bất khả kháng không khắc phục được trong vòng 20 ngày kể từ ngày xảy ra Sự kiện bất khả kháng.

ĐIỀU 8. LUẬT ÁP DỤNG VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP.

- Hợp đồng này được giải thích và điều chỉnh theo pháp luật của Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- Tất cả các tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng này sẽ được giải quyết thông qua hoà giải thiện chí giữa Các Bên. Nếu sau 30 ngày kể từ ngày xảy ra tranh chấp mà tranh chấp không được giải quyết thông qua hoà giải, tranh chấp sẽ được giải quyết tại tòa án có thẩm quyền tại Thành phố Đà Nẵng.
- Trong quá trình giải quyết tranh chấp, Các Bên vẫn phải tuân thủ các nghĩa vụ của mình trong quá trình thực hiện Hợp đồng này.
- Các khoản phí đã đóng sẽ không hoàn trả lại nếu Bên A đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không có lý do.

ĐIỀU 9. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hai bên cùng cam kết sẽ thực hiện theo đúng các điều khoản của Hợp đồng
- Hợp đồng này được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A **ĐẠI DIỆN BÊN B**